TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 130/2023/HS-ST
Ngày: 09-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thùy Trâm

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Hùng

2. Ông Ma Quốc Thế

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Vân Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà: Ông Phạm Tất Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 124/2023/TLST-HS, ngày 12 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2023/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh ngày 17/10/1977 tại huyện KT, tỉnh HD; Nơi cư trú: Số ..., TDP BK, phường ĐH, quận HA, thành phố HP; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1958; Có vợ Đỗ Thị D, sinh năm 1987 và có 01 con sinh năm 2019; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/7/2023 (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:* Anh Mông Văn H, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn KL, xã TA, huyện SD, tỉnh TQ (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Sỹ B, sinh năm 1977*;* Nơi cư trú: Số ..., Trần Nhật D, phường CĐ, quận NQ, thành phố HP (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2018, công ty TNHH Thương mại và dịch vụ giao nhận vận chuyển N có địa chỉ tại số ..., TND, phường CĐ, quận NQ, thành phố HP do anh Nguyễn Sỹ B là giám đốc ký hợp đồng lao động với Phạm Văn T công việc là lái xe ô tô đều kéo của Công ty để chở comtainer chứa hàng hóa từ cảng HP đi các tỉnh khu vực phía bắc. Ngày 21/6/2023, anh Nguyễn Sỹ B phân công Phạm Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 15C - 147... kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 15R - 034.... chở hàng từ thành phố T về cảng HP.

Khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, Phạm Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 15C - 147... kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 15R - 034... trên đường ĐT 186 theo hướng thành phố T đi huyện S đến địa phận thôn H, xã TA, huyện S, lúc này có xe tự chế (đầu máy nông nghiệp kéo theo thùng tự chế) do chị Hoàng Thị L điều khiển đi phía trước cùng chiều, do không chú ý quan sát nên khi khoảng cách giữa xe ô tô đầu kéo do T điều khiển và xe tự chế do chị L điều khiển là khoảng 05m thì T mới phát hiện ra và đạp phanh đồng thời đánh lái sang bên trái đường theo chiều đi của mình để tránh nhưng do khoảng cách gần lên xe ô tô đầu kéo do T điều khiển va chạm với phần thùng của xe tự chế do chị L điều khiển làm xe tự chế do chị L điều khiển và chị L bị đẩy xuống rãnh thoát nước bên phải đường. Hậu quả: Chị Hoàng Thị L bị thương phải đi bệnh viện cấp cứu, đến ngày 22/6/2023 chị L chết.

Tại Kết luận giám định số 930/KL-KTHS ngày 21/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Kết luận: Các dấu vết tại mép trên phía trước ba đờ xốc, tại viền phía dưới mặt ga lăng, tại phần nhựa ốp đầu xe vị trí giữa cụm đèn chiếu sáng phía trước bên phải và mặt ga lăng của xe ô tô đầu kéo biển số đăng ký 15C - 147... (ảnh 9 trong bản ảnh giám định) hình thành do va chạm với các dấu vết tại mặt sau thanh kim loại thùng xe, tại hai đầu cố định thành kim loại, tại mặt sau bản lề dưới đuôi thùng xe và góc tiếp giáp giữa thành thùng bên phải với thanh kim loại cố định thành thùng bên phải của máy kéo nông nghiệp kéo theo thùng xe thô sơ (ảnh 10 trong bản ảnh giám định) tạo nên là phù hợp; Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa xe ô tô đầu kéo biển số đăng ký 15C - 147.... với máy kéo nông nghiệp kéo theo thùng xe thô sơ tại phía sau bên phải đuôi xe ô tô đầu kéo biển số đăng ký 15C - 147..., kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 15R - 034.... (vị trí số 3 trong biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông) và thuộc phần đường bên phải hướng Quốc lộ 2 đi Quốc lộ 37 là phù hợp; Tại thời điểm va chạm xe ô tô đầu kéo biển số đăng ký 15C - 147... chuyển động nhanh hơn máy kéo nông nghiệp kéo theo thùng xe thô sơ là phù hợp.

Kết luận giám định tử thi số 891/KL-KTHS ngày 13/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Kết luận: Nguyên nhân chết của Hoàng Thị L: Chấn thương sọ não; Cơ chế gây thương tích: Thương tích trên thân thể tử thi Hoàng Thị L do va đập với vật tày gây ra.

Kết luận giám định mô bệnh học (vi thể) số 912/KL-KTHS ngày 06/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Kết luận: Não: Chảy máu, tụ máu màng não, tế bào thần kinh thoái hóa.

Kết luận định giá tài sản số 71/KL-HĐ ĐGTSTTHS ngày 09/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sơn Dương. Kết luận: Xe máy kéo nông nghiệp bị thiệt hại 4.800.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 72/KL-HĐ ĐGTSTTHS ngày 09/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sơn Dương. Kết luận: Xe ô tô biển số đầu kéo biển số đăng ký 15C - 147..., kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 15R - 034.... bị thiệt hại 7.425.000 đồng.

Cáo trạng số 130/CT-VKSSD, ngày 08/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Phạm Văn T phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Phạm Văn T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo. Thử thách từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khai do không chú ý quan sát nên không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chị L chạy liền trước nên đã xảy ra tai nạn. Sau tai nạn bị cáo đã tích cực tiếp nhận điều tra, đồng thời phụ giúp việc cấp cứu cũng như bồi thường thiệt hại cho gia đình chị L. Do hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo khá khó khăn, vợ bị cáo không có công ăn việc làm, hiện ở nhà chăm sóc con nhỏ, bị cáo đi lái xe thuê và là lao động duy nhất trong gia đình. Do vậy, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Hoàng Thị L là anh Mông Văn H xác định tai nạn xảy ra là sự cố ngoài ý muốn. Bị cáo T cũng đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, cũng đã bồi thường cho gia đình chị L. Hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo cũng khó khăn, bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình nên

đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương theo nguyện vọng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khai phù hợp với lời khai của bị cáo và hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của Phạm Văn T:

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của giao thông đường bộ, trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Bản thân Phạm Văn T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, có lỗi vô ý khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông, bị cáo đã không chú ý quan sát nên không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước (vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ) dẫn đến xe ô tô đầu kéo do T điều khiển va chạm với phần thùng của xe tự chế (đầu máy nông nghiệp kéo theo thùng tự chế) do chị L điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả: Chị Hoàng Thị L bị thương phải đi bệnh viện cấp cứu, đến ngày 22/6/2023 chị L chết. Do đó, hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Ngoài lời khai của bị cáo, hành vi phạm tội của Phạm Văn T còn được chứng minh bằng lời khai của người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 21/6/2023, tại Km 53+190 đường ĐT 186 thuộc địa phận thôn HT, xã TA, huyện SD, tỉnh T, Phạm Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 15C - 147... kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 15R - 034.... đi theo hướng thành phố T đi huyện S, do không chú ý quan sát nên không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước (vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ) dẫn đến xe ô tô đầu kéo do T điều khiển va chạm với phần thùng của xe tự chế (đầu máy nông nghiệp kéo theo thùng tự chế) do chị L điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả: Chị Hoàng Thị L bị thương phải đi bệnh viện cấp cứu, đến ngày 22/6/2023 chị L chết.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; đại diện bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3]. Về việc quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3.1]. Hình phạt chính: Xét toàn diện căn cứ để quyết định hình phạt đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có sơ sở chấp nhận. Bởi lẽ: tuy hành vi phạm tội của bị cáo T là nghiêm trọng nhưng bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội với lỗi vô ý, không mong muốn hậu quả xảy ra và có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51, 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên tính chất mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo đã giảm đi đáng kể. Thời gian sinh sống tại địa phương, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Xét thấy bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện (Án treo) theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC và Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo; Và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội mà vẫn thể hiện tính khoan hồng của Pháp luật xã hội chủ nghĩa, đảm bảo mục đích trừng trị người phạm tội và giáo dục họ ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của xã hội, ngăn ngừa và chống tội phạm chung. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo Phạm Văn T được hưởng án treo với mức án trong phạm vi đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đồng thời ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

[3.2]. Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo T là lao động duy nhất trong gia đình, nghề nghiệp chính làm ra thu nhập để nuôi sống bản thân và gia đình là lái xe; Nếu áp dụng hình phạt bổ sung (cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định) thì sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống của bị cáo và gia đình. Do vậy, HĐXX quyết dịnh không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do Luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[5] Về trách nhiệm dân sự, án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 23/8/2023, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 160.000.000đ *(Một trăm sáu mươi triệu đồng)*. Đại diện bị hại anh Mông Văn H không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với việc ô tô biển số đầu kéo biển số đăng ký 15C - 147…, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 15R - 034… bị thiệt hại 7.425.000đ *(Bẩy triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng)*, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Sỹ B không yêu cầu bồi thường gì. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 135, 136, 331 và 333 Bộ Luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

1. Về hình phạt:

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo. Thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/9/2023).

Giao bị cáo Phạm Văn Tâm cho Uỷ ban nhân dân phường ĐH, quận HA, thành phố HP nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

2. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phường Phạm Văn T phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Hùng - Ma Quốc Thể **Phạm Thị Thùy Trâm**

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Sơn Dương;
- CQTHAHS CA huyện Sơn Dương
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- Bộ phận HSNV CA huyện Sơn Dương;
- Sở tư pháp;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thùy Trâm